

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚC THỌ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Thanh Hải**

Thư ký phiên họp: Ông **Lương Hữu B** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ, tham gia phiên họp: Ông **Phạm Ngọc Toàn** - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 40/2024/TLST-VDS ngày 18 tháng 7 năm 2024, về việc yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 08/2024/QĐST-VDS ngày 24 tháng 7 năm 2024 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị **Nguyễn Thị Thu H**, sinh năm 1993; Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

- *Người bị yêu cầu:* Bà **Kiều Thị B**, sinh năm 1955

Đều cùng địa chỉ: Thôn BV2, xã LX, huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Bà Kiều Thị B, sinh năm 1955, trú tại Thôn BV2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Từ khi sinh ra, lớn lên và kết hôn cùng chồng là ông Nguyễn Đăng Trác thì bà B hoàn toàn khỏe mạnh, B thường. Vợ chồng bà B chỉ sinh được một người con là chị Nguyễn Thị Thu H. Tháng 02/1994 (*âm lịch*), ông Trác chết, khi đó chị H chỉ được mới được mấy tháng tuổi. Sau này lớn lên, chị H có nghe các cậu, các dì nói là khi ông Trác chết thì bà B bị sốc, suy nghĩ nhiều và bắt đầu có nhiều biểu hiện không B thường như bây giờ người ta gọi là bệnh trầm cảm. Bà B không giao tiếp với mọi người xung quanh, anh em trong gia đình ai

bảo gì thì bà B làm vậy chứ không chủ động làm gì. Bà B vẫn đi làm ruộng để nuôi chị H. Mọi người trong làng gọi bà B là “Bà B dở”. Khi chị H bắt đầu có nhận thức thì chị H thấy bà B là người ít nói, rất ít khi giao tiếp với và không chỉ dạy gì cho chị H. Khoảng hơn chục năm trở lại đây, biểu hiện bệnh của bà B bắt đầu nặng hơn. Bà B thường xuyên đi lang thang làng trên xóm dưới, vừa đi vừa chửi lung tung. Thậm chí ngày nào bà B cũng xuống UBND xã LX để chửi bới. Từ ngày trở bệnh nặng thì bà B không còn khả năng lao động nữa. Bà B vẫn nhận ra chị H và các cháu, anh em người nhà, mọi sinh hoạt cá nhân hàng ngày bà B vẫn tự phục vụ được bản thân. Ban ngày thì bà B nói rất nhiều, ban đêm thì bà B ngủ ít và thường xuyên nói lảm nhảm những điều vô nghĩa, nói to làm hàng xóm tỉnh giấc.

Nay chị H làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ giải quyết việc dân sự, tuyên bố bà Kiều Thị B bị mất năng lực hành vi dân sự và cử chị H là người giám hộ cho bà B để gia đình chị tiện thực hiện các giao dịch dân sự liên quan đến bà B theo quy định pháp luật.

Ngày 17/7/2024, bà Kiều Thị B được đưa đến Viện pháp y tâm thần trung ương để tiến hành giám định sức khỏe tâm thần về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Viện pháp y tâm thần trung ương đã ban hành "Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu" số 213/KLGD ngày 24/7/2024 với nội dung: “Tại thời điểm giám định, đối tượng Kiều Thị B bị bệnh mất trí không biệt định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F03. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin giải quyết quyết vắng mặt tại phiên họp và giữ nguyên yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phúc Thọ phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự: Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ thụ lý giải quyết việc dân sự là đúng thẩm quyền; Việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng và các thời hạn bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng Điều 19, Điều 22 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, 149, 370, 371, 372, 376, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H: Tuyên bố bà Kiều Thị B mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ nhận định:

1. Bà Kiều Thị B, sinh năm 1955 trú tại Thôn BV2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội. Từ khi sinh ra và trưởng thành bà hoàn toàn khỏe mạnh B thường. Bà kết hôn cùng ông Nguyễn Đăng Trác và sinh được 01 người con là chị Nguyễn

Thị Thu H, sinh năm 1993. Tháng 02/1994 (*âm lịch*), ông Trác chết thì bà B bắt đầu có những biểu hiện không B thường, bà sống khép mình, không giao tiếp với mọi người xung quanh. Khoảng hơn chục năm trở lại đây, biểu hiện bệnh của bà B bắt đầu nặng hơn. Bà B thường xuyên đi lang thang làng trên xóm dưới, vừa đi vừa chửi lung tung. Thậm chí ngày nào bà B cũng xuống UBND xã LX để chửi bới. Từ ngày trở bệnh nặng thì bà B không còn khả năng lao động nữa.

2. Ngày 17/7/2024, bà Kiều Thị B đã được các Giám định viên của Viện pháp y tâm thần trung ương thực hiện việc giám định sức khỏe tâm thần về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi tại Viện pháp y tâm thần trung ương.

Tại “Văn bản ghi nhận quá trình giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu” số 213/VBGNQTGD ngày 24/7/2024, Viện pháp y tâm thần Trung ương đã ghi nhận: “Ngày 17/7/2024, đối tượng đến giám định sức khỏe tâm thần tại phòng khám Viện pháp y tâm thần trung ương, thăm khám tiếp xúc thấy: Đối tượng tỉnh, tiếp xúc kém hợp tác; Các năng lực định hướng không rối loạn; Cảm xúc bàng quan, có lúc hời hợt; Trí giác không rối loạn; Tư duy nhịp trung B, nói nhiều, lộn xộn, kém liên quan, trả lời bên cạnh, không có hoang tưởng, ám ảnh, định kiến; Hành vi tác phong rối loạn, đi lại lộn xộn, tự duy trì được việc vệ sinh cá nhân nhưng kém hiệu quả; Trí nhớ, trí tuệ giảm, giảm khả năng phân tích, phán đoán; Chú ý kém tập trung”.

Theo “Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu” số 213/KLGD ngày 24/7/2024 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận “Tại thời điểm giám định, đối tượng Kiều Thị B bị bệnh mất trí không biệt định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F03. Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

3. Xét thấy: Từ những căn cứ trên thấy rằng yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H là có cơ sở và phù hợp với quy định của pháp luật. Do vậy, yêu cầu của chị H được chấp nhận, nên tuyên bố bà Kiều Thị B bị mất năng lực hành vi dân sự.

4. Chị Nguyễn Thị Thu H là con đẻ duy nhất của bà Kiều Thị B, chồng bà B là ông Nguyễn Đăng Trác đã chết nên chị H là người giám hộ đương nhiên và là người đại diện theo pháp luật của bà Kiều Thị B.

5. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 19, Điều 22, khoản 1 Điều 53, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, khoản 1 Điều 35, khoản 2 Điều 39, 149, 361, 367, 370, 371, 372, 376,

378 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H: Tuyên bố bà Kiều Thị B, sinh năm 1955; Địa chỉ: Thôn BV2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1993; Địa chỉ: Thôn BV2, xã LX, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội là người giám hộ đương nhiên và là người đại diện theo pháp luật của bà Kiều Thị B.

3. Giao dịch dân sự của người mất năng lực hành vi dân sự do người đại diện theo pháp luật xác lập, thực hiện.

4. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0013213 ngày 18/7/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội.

5. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày được giao nhận quyết định hoặc quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định theo quy định tại Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có QLVNVLQ;
- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ,
- UBND xã LX;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải

